

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-PT
Ngày 19 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Toàn.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang;

Ông Nguyễn Quang Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2023/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Nguyễn Văn C, sinh ngày 04/4/1988 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1961 và bà: Trần Thị L, sinh năm 1961; vợ: Phùng Thị Thanh N sinh năm 1987; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh ngày 19/7/2023; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/01/2018, Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46/QĐ – XPVPHC, hình thức phạt tiền. Đã chấp hành nộp phạt xong ngày 22/01/2018; tại Bản án số 05/2019/HS – ST ngày 03/01/2019 của TAND huyện L xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 12.000.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/10/2019, các quyết định khác của Bản án đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/02/2023 đến ngày 08/02/2023 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại thị trấn L, huyện L, tỉnh P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/02/2023 sau khi cùng nhau ăn cưới tại khu 16, thị trấn H, huyện L. Nguyễn Văn C, sinh năm 1988 trú tại khu T, thị trấn L, huyện L; Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988 trú tại khu 3, xã T, huyện L; Đặng Văn H, sinh năm 1986 và Lê Minh Đ, sinh năm 1985 đều trú tại khu 15, thị trấn H, huyện L cùng rủ nhau đi bộ đến nhà ở của anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 trú tại khu 16, thị trấn H, huyện L (ở gần nơi đã ăn cỗ cưới) để đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức chơi ba cây. Lê Thanh T đi mua một bộ bài tú lơ khơ ở quán tạp hóa. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi tới nhà anh N, lúc này nhà anh N không có người ở nhà, C, T, H, Đ mở cửa gian buồng ngủ nhà anh N, thấy có 01 chiếc chiếu cói loại chiếu đôi, kích thước 1,6x1,8m đang trải trên nền nhà, tất cả ngồi xuống chiếu và chơi đánh bạc được thua bằng tiền Việt Nam, hình thức chơi ba cây. Nguyễn Thanh T lấy bộ bài tú lơ khơ 36 quân bao gồm các bộ: A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 (mỗi bộ có 04 quân bài gồm các chất “Rô”, “Cơ”, “Tép”, “Bích”) để đánh bạc. Các đối tượng thỏa thuận cách thức chơi bạc như sau:

Bộ bài tú lơ khơ sử dụng 36 quân bài, gồm các bộ: A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 (mỗi bộ có 04 quân bài gồm các chất “Rô ♦”, “Cơ ♥”, “Tép ♣”, “Bích ♠”.) để đánh bạc. Khi chơi, người cầm chương sử dụng 36 quân bài tú lơ khơ chia đều cho mỗi người chơi 03 (Ba) quân bài. Sau đó các người chơi tự cộng số điểm có trên 03 quân bài của mình và so sánh điểm bài của người cầm chương để xác định thắng - thua. Cách tính điểm và xác định thắng thua trong mỗi ván bạc như sau: Quân bài A được tính tương ứng bằng 1 điểm; các quân bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính tương ứng, lần lượt là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 điểm: Tổng điểm của 03 quân bài lấy số hàng đơn vị làm điểm bài để so sánh xác định thắng - thua. Điểm bài cao nhất là điểm bài có số hàng đơn vị là “0”; Sau đó lần lượt từ cao xuống thấp là: 9; 8; 7; 6; 5; 4; 3; 2; 1. Người chơi nào có điểm bài cao hơn điểm bài của người cầm chương thì người đó thắng. Nếu điểm bài của người chơi thấp hơn điểm bài của người cầm chương thì người cầm chương thắng. Nếu người chơi và người cầm chương có điểm bài bằng nhau thì so sánh về chất của quân bài. Chất cao nhất là chất “Rô ♦”, sau đó lần lượt là các chất “Cơ ♥”, “Tép ♣”, “Bích ♠”. Nếu có cùng chất thì so sánh về giá trị của quân bài. Quân bài có giá trị cao nhất là quân A “Rô ♦”, sau đó lần lượt là các quân 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2. A “Cơ ♥”; A “Tép ♣”; A “Bích ♠”; khi đánh bạc, có một người cầm “Chương” để mọi người đánh bạc. Để xác định người cầm Chương, trước khi đánh bạc một người chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, sau đó người chơi tự cộng tổng số điểm có trên 03 quân bài của mình rồi so sánh với điểm bài của người chơi khác. Người chơi có điểm cao nhất được cầm chương. Người cầm Chương đánh bạc cho đến khi có người chơi khác có điểm bài có số hàng đơn vị là “0”, xác định cao nhất thì người chơi đó được cầm Chương (cướp Chương).

Trong một ván bạc người chơi chỉ được so sánh điểm bài của mình với điểm bài của người cầm Chương để xác định thắng - thua. Không so sánh điểm bài của mình với điểm bài của những người chơi khác.

Khi bắt đầu một ván bạc, người cầm Chương dùng 36 quân bài, trộn đều sau đó người ngồi liền kề bên phải người cầm Chương bốc 01 quân bài bất kỳ

trong 36 quân bài và xem số thể hiện trên quân bài bốc. Người cầm chương đếm số thứ tự của người chơi, bắt đầu từ người bốc bài theo chiều từ phải qua trái đến vị trí người chơi nào có số thứ tự tương ứng với số của quân bài bốc thì người cầm chương bắt đầu chia bài từ người chơi đó và chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài. Nếu không bị cướp Chương thì lần lượt từ phải qua trái của người bốc bài đầu tiên những người chơi khác được bốc bài. Mức tiền cược của mỗi một ván bài như sau: Người cầm chương thắng thì những người chơi còn lại phải trả cho người cầm chương số tiền là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Người chơi nào có điểm bài có số hàng đơn vị là “0” hoặc “9”, xác định cao hơn điểm bài của người cầm chương thì người cầm chương phải trả cho người chơi đó số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Người cầm chương có điểm bài có số hàng đơn vị là “0” hoặc “9” xác định cao nhất thì những người chơi khác phải trả cho người cầm chương số tiền 200.000 đồng.

Khi đánh bạc Nguyễn Văn C sử dụng số tiền 3.000.000 đồng; Nguyễn Thanh T sử dụng 4.000.000 đồng; Lê Minh Đ sử dụng 2.300.000 đồng; Đặng Văn H sử dụng 4.000.000 đồng, toàn bộ số tiền đánh bạc của mỗi người đều được để tại vị trí ngồi trên cH. Các đối tượng chơi bài liên tục đến 21 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên cH bạc 13.300.000 đồng, trong đó tại chỗ ngồi của Nguyễn Văn C có 2.500.000 đồng, tại chỗ ngồi của Nguyễn Thanh T có 5.000.000 đồng, tại chỗ ngồi của Lê Minh Đ có 2.200.000 đồng, tại chỗ ngồi của Đặng Văn H có 3.600.000 đồng; 36 quân bài tú lơ khơ; 01 cH có các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P đã Quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. (đối với C)

[1] Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn C phạm tội: “Đánh bạc”

[2] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 06 (Sáu) tháng tù, bị cáo được trừ đi 03 (Ba) ngày tạm giữ (Từ ngày 05/02/2023 đến ngày 08/02/2023), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Bản án còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05/5/2023, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L đã xét xử, tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù. Đề nghị cấp phúc thẩm cho hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C. Sửa phần

hình phạt đối với bị cáo C của Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân thị trấn L giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C nộp trong hạn luật định nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Vào hồi 21 giờ ngày 05/02/2023, tại nhà ở gia đình anh Nguyễn Văn N, thuộc khu 16, thị trấn H, huyện L, Nguyễn Văn C, Lê Minh Đ, Đặng Văn H, Nguyễn Thanh T đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi ba cây bị bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 13.300.000đ (Mười ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp Giấy xác nhận kết quả thi hành án của Chi cục thi hành án huyện L về việc bị cáo đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng và 12.000.000đồng tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Bản án của cấp sơ thẩm, bị cáo ủng hộ quỹ vì người nghèo của huyện L số tiền 5.000.000 đồng, đơn xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo có xác nhận của khu dân cư và chính quyền địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình. Do bị cáo thực sự ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án treo. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa một phần Bản án của cấp sơ thẩm về hình phạt của bị cáo từ 06 tháng tù chuyển thành 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Toàn

Nguyễn Hà Giang Nguyễn Quang Vũ